

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HÒA
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06/7/2022

*V/v Thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quế

2. Ông Ngô Sỹ Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc “ Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn H N- Sinh năm 1980. (Có mặt).

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối T, phường QT, thị xã TH, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Tạ T B- Sinh năm 1982. (Có mặt)

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm Q, xã NT, thị xã T H, Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 12 năm 2021 và các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như quá trình xét xử tại Tòa án nguyên đơn anh Nguyễn H T trình bày:

Anh và chị Tạ T B đã ly hôn vào tháng 9 năm 2019, khi đó vì cháu Nguyễn B C, sinh ngày 01/8/2012 đang còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ nên anh đã thỏa thuận giao cho chị B là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Nhưng hiện tại cháu C đã lớn và cần sự chăm sóc, dạy bảo của người cha. Mặt khác, chị B đi làm xa, chỉ được nghỉ vào cuối tuần nên không có thời gian dạy bảo và chăm sóc con mà chủ yếu nhờ vào ông bà ngoại. Cháu C đi học xa 4km, xe đưa đón thì kẹp 2 đứa nhỏ cùng 1 xe;

anh N thấy chị B không đảm bảo về việc chăm sóc và nuôi dạy con. Vì tương lai tốt nhất cho con về sự phát triển, học tập, tinh thần và thể chất, anh N thấy rằng điều kiện của anh nuôi con tốt hơn chị B. Nên anh N làm đơn đề nghị tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn B C cho anh N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh N không yêu cầu tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

*** Bị đơn chị Tạ T B trình bày:**

Chị và anh Nguyễn H N đã ly hôn năm 2019, tòa án đã giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nguyễn B C, sinh ngày 01/8/2012 cho đến khi con chung trưởng thành. Từ năm 2019 đến nay chị một mình nuôi con không cần sự chu cấp của anh N, nhưng chị đã nuôi con rất tốt, đáp ứng mọi điều kiện tốt nhất cho con và con cũng luôn muốn ở với mẹ, không muốn xa mẹ. Nhưng hiện tại anh N làm đơn ra tòa giành quyền trực tiếp nuôi con chị thấy điều anh N nói là sai sự thật, việc này đã làm ảnh hưởng tới tương lai của mẹ con chị, làm cháu C buồn. Chị vẫn tạo điều kiện để cháu C vẫn được về chơi với bố và ông bà nội. Năm nào chị cũng cho cháu về nhà ông bà nội ăn tết âm lịch. Hiện tại chị có thay đổi công việc nhưng vẫn đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dạy cháu C tốt nhất.

Vì vậy, chị B không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh N mà vẫn có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu C; về cấp dưỡng nuôi con chị B và anh N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi nộp đơn, thụ lý vụ án cho đến khi xét xử thực hiện đúng quy định theo Điều 70, Điều 71 và Điều 72 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Anh Nguyễn H N và chị Tạ T B đều có đủ điều kiện nuôi con chung. Tuy nhiên căn cứ vào nguyện vọng của con chung, hiện tại cháu C đã trên 7 tuổi và có nguyện vọng ở với mẹ. Quá trình nuôi con chung, chị B đã chăm sóc con chung tốt được thể hiện qua ý kiến của phòng lao động, kết quả học tập của cháu C và ý kiến của ban cán sự xóm Q, xã NT, thị xã TH. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn H N về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Buộc anh Nguyễn H N phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn H N và chị Tạ T B đều có hộ khẩu thường trú tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn H N khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An theo khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung: Theo Quyết định thuận tình ly hôn số 112/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/10/2019 của TAND thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, anh Nguyễn H N và chị Tạ T B thỏa thuận thuận tình ly hôn, về con chung “Giao cho chị Tạ T B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị B và anh N là cháu Nguyễn B C, sinh ngày 01/8/2012 cho đến khi con chung trưởng thành; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn H N”.

Căn cứ đề nguyên đơn anh Nguyễn H N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là: anh N có điều kiện nuôi con tốt hơn chị B. Cụ thể: Về kinh tế: Anh Nam hiện đang công tác tại Trung tâm cai nghiện tại xã Đ, huyện ND, tỉnh Nghệ An, thu nhập ổn định mỗi tháng hơn 11.000.000đ.

Trong khi đó chị B đi làm xa nhà, cuối tuần mới được nghỉ nên không có thời gian chăm sóc, dạy bảo con, cháu N phải đi học xa nhà...Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là yêu cầu chính đáng của anh N. Thể hiện tình cảm và trách nhiệm của người làm cha đối với con của mình.

Xét quá trình nuôi con của chị B thấy rằng: Từ thời điểm ly hôn vào tháng 10/2019 đến nay đã hơn hai năm, chị B trực tiếp nuôi cháu C chưa có vi phạm gì. Quá trình nuôi con, chị C cũng đã tạo điều kiện để anh N thực hiện quyền thăm nom con chung.

Về điều kiện kinh tế chị B hiện đang đi làm ở công ty TNHH may mặc N S, địa chỉ huyện YT, tỉnh Nghệ An có thu nhập bình quân mỗi tháng hơn 9.000.000đ, với mức thu nhập trên thì chị B vẫn đảm bảo việc nuôi dưỡng cháu C.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tham khảo ý kiến của Ban cán sự xóm Q, xã NT, thị xã TH; Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thị xã TH cũng như kết quả học tập của cháu tại trường Tiểu học S thì cháu Nguyễn B C hiện đang học lớp 4, trường Tiểu học S, thị xã TH, cháu có sức khỏe tốt, học tập đạt loại giỏi, đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ...

Như vậy cả anh Nguyễn H N và chị Tạ T B đều có điều kiện đảm bảo nuôi dưỡng con chung tốt.

Tuy nhiên, theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được Tòa án giải quyết khi có một trong các căn cứ:

“a, Cha mẹ thỏa thuận việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con.

b, Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con”.

Hiện nay cháu Nguyễn B C đã trên 7 tuổi, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay cháu đều có nguyện vọng được ở với chị B và hiện tại chị B vẫn đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu C. Nên việc thay đổi môi trường học tập, sinh hoạt của cháu C tại thời điểm này là không cần thiết.

Vì vậy việc anh N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là không có căn cứ.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N và chị B không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về án phí: Anh Nguyễn Hoài N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39, điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 81; điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn H N đối với chị Tạ T B về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn H N phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm. Anh N đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0008505 ngày 07/12/2021 tại Chi cục thi hành án thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Nguyễn H N, bị đơn chị Tạ T B có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TX Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS TX Thái Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Thái Thị Hà

